|  |  |
| --- | --- |
| **((TÊN CƠ QUAN THẨM ĐỊNH)**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

# BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

# ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM CƠ SỞ SẢN XUẤT BAN ĐẦU

# THỰC PHẨM CÓ NGUỒN GỐC THỰC VẬT

**I. THÔNG TIN CHUNG:**

1. Tên cơ sở:
2. Địa chỉ:
3. Giấy đăng ký kinh doanh số: ngày cấp nơi cấp
4. Số điện thoại: Số Fax (*nếu có*):
5. Mã số *(nếu có)*:
6. Mặt hàng sản xuất (trồng trọt, thu hái…):
7. Ngày thẩm định:
8. Hình thức thẩm định:
9. Thành phần Đoàn thẩm định: 1)

2)

3)

1. Đại diện cơ sở: 1)

2)

**II. NHÓM CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ:**

| **Nhóm chỉ**  **tiêu** | **Ðiều khoản**  **tham chiếu** | **Nhóm chỉ tiêu đánh giá** | **Kết quả đánh giá** | | | | **Diễn giải sai lỗi và thời hạn khắc phục** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ðạt (Ac)** | **Nhẹ (Mi)** | **Nặng (Ma)** | **Nghiêm trọng (Se)** |
| **1** | **Luật ATTP:**  Điều 19, Khoản 1, Điểm a;  Điều 23, Khoản 1, Điểm a;  **QCKT tương ứng** (nếu có); | **Địa điểm sản xuất** (phù hợp với quy hoạch của địa phương; có khoảng cách thích hợp với các nguồn ô nhiễm như khu dân cư, bệnh viện, các lò giết mổ tập trung, nghĩa trang, khu công nghiệp... nhằm tránh bị ô nhiễm cho sản phẩm;…) |  | [    ] | [    ] |  |  |
| **2** | **Luật ATTP:**  Điều 23, Khoản 1, Điểm a;  **QCKT tương ứng** (nếu có); | **Đất trồng và giá thể** (có kết quả kiểm nghiệm hóa học, sinh học đạt yêu cầu; không chăn thả vật nuôi…) |  | [    ] | [    ] |  |  |
| **3** | **Luật ATTP:**  Điều 19, Khoản 1, Điểm b;  Điều 23, Khoản 1, Điểm a;  **QCKT tương ứng** (nếu có); | **Nước tưới** (đáp ứng quy định về nước tưới tiêu; trong sản xuất rau mầm phải đạt tiêu chuẩn nước sinh hoạt) |  | [    ] | [    ] | [    ]  (với sản xuất rau mầm) |  |
| **4** | **Luật ATTP:**  Điều 23, Khoản 1, Điểm b;  **QCKT tương ứng** (nếu có); | **Cây giống** (trong danh mục được phép sử dụng trong SXKD nông nghiệp tại VN; giống cây không có khả năng chứa độc tố…) |  | [    ] | [    ] |  |  |
| **5** | **Luật ATTP:**  Điều 23, Khoản 1, Điểm b;  **QCKT tương ứng** (nếu có); | **Phân bón** (có trong danh mục được phép sử dụng; phân chuồng được xử lý (ủ) trước khi sử dụng; bảo quản phân bón, phối trộn, sử dụng phân bón không gây ô nhiễm cho sản phẩm…) |  | [    ] | [    ] | [    ] |  |
| **6** | **Luật ATTP:**  Điều 23, Khoản 1, Điểm b;  **QCKT tương ứng** (nếu có); | **Thuốc bảo vệ thực vật** (có trong danh mục được phép sản xuất kinh doanh, sử dụng 4 đúng…; lưu giữ, bảo quản thuốc BVTV, hoá chất đảm bảo an toàn cho người sử dụng và sản phẩm...) |  | [    ] | [    ] | [    ] |  |
| **7** | **Luật ATTP:**  Điều 19, Khoản 1, Điểm d;  Điều 23, Khoản 1, Điểm d;  **QCKT tương ứng** (nếu có); | **Thu gom, xử lý bao bì thuốc BVTV, chất thải, nước thải** (Có biện pháp thu gom, xử lý đối với bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng; biện pháp xử lý chất thải, nước thải không gây ô nhiễm cho sản phẩm và môi trường…) |  | [    ] | [    ] |  |  |
| **8** | **Luật ATTP:**  Điều 18;  Điều 19, Khoản 1, Điểm b,c;  Điều 23, Khoản 1, Điểm e;  **QCKT tương ứng** (nếu có); | **Thu gom, sơ chế** (nước dùng cho thu gom, sơ chế đáp ứng quy định về nước sinh hoạt; vật liệu bao gói không gây ô nhiễm cho sản phẩm; tuân thủ quy định về vệ sinh công nhân, vệ sinh nhà xưởng trang thiết bị - nếu có cơ sở sơ chế gắn liền; …) |  | [    ] | [    ] | [    ]  (với sản phẩm ăn sống, ăn liền) |  |
| **9** | **Luật ATTP:**  Điều 19, Khoản 1, Điểm e;  Điều 23, Khoản 1, Điểm e;  **QCKT tương ứng** (nếu có); | **Người trực tiếp sản xuất, vệ sinh công nhân** (người trực tiếp sản xuất đảm bảo sức khỏe để sản xuất; có kiến thức ATTP; có trang thiết bị vệ sinh công nhân; nhà vệ sinh bố trí hợp lý …) |  | [    ] | [    ] |  |  |
| **10** | **Luật ATTP:**  Điều 11, Khoản 2;  Điều 19, Khoản 1, Điểm đ;  Điều 23, Khoản 1, Điểm e;  **QCKT tương ứng** (nếu có); | **Ghi chép, truy xuất nguồn gốc** (có ghi chép việc sử dụng thuốc BVTV, phân bón, thời gian thu hoạch và nơi tiêu thụ sản phẩm…) |  | [    ] | [    ] |  |  |
| **Tổng số nhóm chỉ tiêu được đánh giá: /10 nhóm chỉ tiêu** | | |  |  |  |  | **Xếp loại:** |

**III. NHÓM CHỈ TIÊU KHÔNG ĐÁNH GIÁ VÀ LÝ DO:**

**IV. LẤY MẪU (nếu có) VÀ CHỈ ĐỊNH CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH *(kèm theo Biên bản lấy mẫu)*:**

**1. Thông tin về mẫu lấy (loại mẫu; số lượng mẫu; tình trạng bao gói, bảo quản mẫu...),**

**2. Chỉ định chỉ tiêu phân tích:**

**V. Ý KIẾN CỦA ĐOÀN THẨM ĐỊNH:**

**1. Nhận xét về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở được** thẩm định**:**

**2. Đề xuất xếp loại cơ sở:**

**VI. Ý KIẾN CỦA ĐẠI DIỆN CƠ SỞ:**

*.................., ngày tháng năm* *.............., ngày tháng năm*

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ ĐƯỢC THẨM ĐỊNH TRƯỞNG ĐOÀN THẨM ĐỊNH**

*(Ký tên, đóng dấu) (Ký tên)*